

Bản án số: 07/2022/HSPT

Ngày: 17/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường

Các thẩm phán: Ông Trương Công Thi

Ông Phạm Tồn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 576/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị H (tên gọi khác: N), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1995 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức N (chết) và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1968; chồng: Lưu Đức O (chết); con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Học xong lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà xây dựng gia đình cho đến lúc phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2021 cho đến nay. Hiện tại tạm Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H: Ông Nguyễn Bá T - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại khu vực Trung tâm thương mại V Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Trần Quốc D đang giữ một túi nilon bên trong có 03 viên loại Kẹo bị vỡ và 03 chỉ ma túy loại Ketamine. Quá trình đấu tranh D khai là ma túy do Nguyễn Thị H đang ở tại Quảng Bình thuê D đi giao cho người mua số ma túy này.

Khoảng 3 giờ 15 phút ngày 15 tháng 6 năm 2021, cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Nguyễn Thị H, thu giữ 03 túi nilon có chứa 28 viên màu xanh xám hình chữ nhật; 08 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng đục; 01 súng bằng kim loại màu đen có in số 871072 và 01 túi nilon có chứa nhiều hạt hình tròn màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 839/GĐ-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: số ma túy thu tại người Trần Quốc D có 1,503 gam là loại MDMA và 1,819 gam là Ketamine. số ma túy thu tại chỗ ở Nguyễn Thị H có 15,704 gam là loại MDMA và 76,649 gam là Ketamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị H khai nhận số ma túy trên H mua của người có tên gọi Bé Heo, số lượng không nhớ cụ thể, H đã chia nhỏ bán cho một số người H không biết tên, địa chỉ; số ma túy bị Công an thu giữ bị cáo bán chưa hết. Quá trình mua bán ma túy, H thuê D đi giao ma túy mỗi lần 100.000 đồng, việc mua bán ma túy được thực hiện nhiều lần từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi bị bắt cả hai bị cáo H và D đều không nhớ cụ thể.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 19/11/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2021. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Tiếp tục duy trì Quyết định tạm giam số 96/2021/HSST - QĐTG ngày 05/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với bị cáo Nguyễn Thị H để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh, hình phạt đối với Trần Quốc D, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2021, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho

rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử vụ án có căn cứ và đúng pháp luật; Tại phiên toà phúc thẩm người bào chữa có xuất trình tài liệu ủng hộ công tác phòng chống covid của bị cáo khi ở địa phương nhưng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không đáng kể cho việc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng. Án sơ thẩm đánh giá đầy đủ, khách quan, tuy nhiên dù hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nhưng đã đóng góp 2.000.000 đồng cho công tác phòng chống dịch covid tại địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của người bào chữa và quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị H và Trần Quốc D đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Lúc 20 giờ 40 phút ngày 14 tháng 6 năm 2021, Trần Quốc D đang bán ma túy cho khách thì bị Công an bắt quả tang đang giữ 03 viên loại Kẹo bị vỡ và 03 chỉ ma túy loại Ketamine. Ngày 15 tháng 6 năm 2021, Cơ quan Công an khám xét nơi ở của Nguyễn Thị H thu giữ 03 túi nilon có chứa 28 viên màu xanh xám hình chữ nhật; 08 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng đục. Tại Bản kết luận giám định số 839/GĐ-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 1,503 gam ma túy thu tại người Trần Quốc D là loại MDMA và 1,819 gam là Ketamine; 15,704 gam ma túy thu tại chỗ ở Nguyễn Thị H là là loại MDMA và 76,649 gam là Ketamine. MDMA và Ketamine là chất ma túy, có số thứ tự 27, danh mục I và số thứ tự 35, danh mục III Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Với hành vi phạm tội đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị H, cấp phúc thẩm thấy rằng, bị cáo H kháng cáo xin giảm hình phạt với các lý do: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ cận nghèo, nuôi 3 con nhỏ; bố bị cáo là cựu chiến binh, ông nội có Huân chương kháng chiến; vi phạm lần đầu. Khi xét xử sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đó là thành khẩn khai báo; còn các tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi 3 con nhỏ, chồng mất sớm, lao động chính duy nhất không phải là các tình tiết giảm nhẹ. Còn tình tiết bị cáo nêu ra là bố là cựu chiến binh nhưng không xuất trình được Huân huy chương nên không có cơ sở xem xét áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Còn ông nội có Huân chương thì không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo (theo Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP/TANDTC ngày 4/8/2000). Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, người bào chữa có xuất trình tài liệu thể hiện việc bị cáo có đóng góp 2.000.000 đồng khi ở địa phương cho quỹ phòng chống dịch covid. Tuy nhiên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng xét tính chất hành vi, hậu quả của vụ án và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay thì hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là thoả đáng. Do vậy, Toà án cấp phúc thẩm thấy rằng, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm hôm nay.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Điều 136 và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: N), giữ

nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 16 (*mười sáu*) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2021. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Phạm Tồn

Trương Công Thi

Nguyễn Cường